TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ N** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 317/2024/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 28 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 548/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024, về việc "Ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trầm Thị H** – sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn Phú Văn, xã Ninh Trung, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Trọng Kh** – sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn Tiên Du 1, xã Ninh Phú, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 58; 81; 82; 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trầm Thị H và ông Nguyễn Trọng Kh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trầm Thị H và ông Nguyễn Trọng Kh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Trầm Trung K – sinh ngày 13/7/2019 cho ông Nguyễn Trọng Kh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ông Kh không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung, bà H đồng ý.

Bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết cha, mẹ có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung hoặc khi có căn cứ theo điểm b khoản 2

và khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình thì cá nhân, cơ quan. tổ chức có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Trầm Thị H và ông Nguyễn Trọng Kh tự thoả thuận và không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trầm Thị H và ông Nguyễn Trọng Kh xác định không có.

- Về án phí: Bà Trầm Thị Hiếu và ông Nguyễn Trọng Kh mỗi người phải nộp 75.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng bà H tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho ông Kh. Tổng cộng bà Hiếu phải nộp 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006188 ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Hoàn trả cho bà Hiếu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Quy định chung: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- UBND xã Ninh Phú,
Giấy CNKH số 42 ngày 06/10/2017;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhất Anh